

Bản án số: 54/2025/HS-ST

Ngày 21-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Minh Út

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trường Hận
Ông Duyên Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Minh Chiến là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cà Mau tham gia phiên tòa:
Ông Lâm Chí Cường – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 và 21 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 108/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Hoài H, sinh năm 1977 tại Cà Mau. Nơi cư trú: Ấp C, xã Đ, thành phố C, tỉnh Cà Mau; chỗ ở hiện nay: Ấp C, xã H, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H1 (đã chết) và bà Trần Thị L; vợ: Lê Tuyết V (đã chết) và con: Trần Thùy T, sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 24/10/2007, Công an huyện G, tỉnh Bạc Liêu ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.000.000 đồng, đã chấp hành xong. Ngày 21/7/2013, Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt 06 tháng 14 ngày tù về “Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, đã được xóa án tích. Ngày 07/6/2024, Công an huyện H, tỉnh Bạc Liêu ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền 3.000.000 đồng, đã chấp hành xong.

Bị cáo tại ngoại (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Công ty Đ

Địa chỉ: Số A T, phường T, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Ông Huỳnh Hữu Q, chức vụ: Giám

độc Công ty Đ (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Bá T1 – Đội phó Đội quản lý điện Trần Văn T2 – Công ty Đ (Theo văn bản ủy quyền số 1280/UQ-PCCM ngày 13/8/2025 của ông Huỳnh Hữu Q (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 23/6/2025, Trần Hoài H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 69N1-053..., mang theo kìm cộng lực đi từ nhà thuộc ấp C, phường H, tỉnh Cà Mau đến xã Đ, tỉnh Cà Mau với mục đích cắt trộm dây điện. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến cột điện số 481TVT 15/02, Trạm Kênh Tám Khện 1 CS:50kVA MT:140427040, thuộc ấp Đ, xã Đ, tỉnh Cà Mau, Trần Hoài H dừng xe lại, thấy không có người nên H cầm kìm cộng lực đi bộ đến cột điện, dùng kìm cắt lấy 82 đoạn dây điện âm dưới đất thành nhiều đoạn, mỗi đoạn dài khoảng 20cm đến 30cm bỏ vào trong cốp xe. Sau đó, H tiếp tục cắt lấy 03 sợi dây điện cáp đồng trần xoắn loại 25mm² và chuẩn bị cắt dây điện trên ra thành nhiều đoạn nhỏ để dễ dàng vận chuyển thì bị Công an xã Đ và nhân viên Công ty Đ đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Kết luận định giá tài sản số 98/KL-HĐĐG ngày 07/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Cà Mau: 8,2kg dây điện cáp đồng trần xoắn 25mm² = 8,2kg x 317.027,10đồng/kg = 2.599.622,22đồng (tính tròn 2.600.000 đồng).

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô, hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu đỏ đen, biển kiểm soát 69N1-053...; 01 (một) cây kìm cộng lực bằng kim loại, 02 cán kìm có ốp nhựa màu đỏ và băng keo bằng nhựa màu đen, trên thân kìm có chữ MCC 14 T; 8,2kg dây điện (cáp đồng trần xoắn 25mm²); 01 (một) áo sơ mi bằng vải dài tay, sọc xuôi màu tím trắng; 01 (một) quần jean dài màu xanh; 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty Đ yêu cầu bị cáo Trần Hoài H bồi thường số tiền 2.600.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 04/CT-VKS ngày 28/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cà Mau truy tố bị cáo Trần Hoài H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát bảo vệ toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Hoài H từ 06 tháng đến 01 năm tù. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy và tịch thu sung ngân sách Nhà nước vật chứng đã thu giữ; áp dụng Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Trần Hoài H bồi thường cho bị hại số tiền 2.600.000 đồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và ban hành các quyết định, văn bản tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hoài H khẳng định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo tự nguyện khai báo; những người tiến hành tố tụng không ép cung, mớm cung, bức cung và bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Hoài H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cà Mau đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 23/6/2025, Trần Hoài H lợi dụng các đoạn đường vắng, không ai trông giữ tài sản là dây điện nổi đất tại các trụ điện, đã thực hiện hành vi lén lút dùng kìm cắt trộm dây cáp đồng trần của Công ty Điện lực tỉnh Đ tổng trọng lượng 8,2kg. Tại Kết luận định giá tài sản số 98/KL-HĐĐG ngày 07/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Cà Mau đã kết luận: Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.600.000 đồng. Với giá trị tài sản mà bị cáo Trần Hoài H đã chiếm đoạt là thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[3] Như vậy, đã có đầy đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Hoài H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Trần Hoài H gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và phải chịu chế tài hình sự nghiêm khắc nhưng vì hám lợi, lười lao động và để có tiền phục vụ cho nhu cầu chi xài cá nhân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại trái pháp luật và bất chấp chế tài hình sự nghiêm khắc để thực hiện hành vi phạm tội nhằm thu lợi bất chính cho bản thân. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật; đồng thời nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm xảy ra.

[5] Tình tiết giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự khi áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo Trần Hoài H tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại toàn bộ số tiền 2.600.000 đồng; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Khi lượng hình đối với bị cáo Trần Hoài H, Hội đồng xét xử xem xét nhân thân của bị cáo xấu: Bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, trộm cắp tài sản và từng bị kết án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Công ty Đ yêu cầu bị cáo Trần Hoài H bồi thường thiệt hại số tiền 2.600.000 đồng. Bị cáo H tự nguyện bồi thường 2.600.000 đồng tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Cà Mau. Đây là sự tự nguyện của bị cáo, không trái quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Đối với 01 (một) cây kim cộng lực bằng kim loại, 02 cán kim có ốp nhựa màu đỏ và băng keo bằng nhựa màu đen; 01 (một) áo sơ mi bằng vải dài tay, sọc xuôi màu tím trắng; 01 (một) quần jean dài màu xanh; 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh là công cụ bị cáo dùng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, hiện nay không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Đối với 01 (một) xe mô tô, hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu đỏ đen, biển kiểm soát 69N1-053... và 8,2kg dây điện cáp đồng trần xoắn 25mm²: Xe mô tô tên chủ sở hữu Trương Minh S, sinh năm 1980 bị cáo mua lại hợp pháp và là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội và vật bị cáo chiếm đoạt hiện nay còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Trần Hoài H phải chịu án phí hình sự 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Hoài H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Trần Hoài H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Hoài H có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Công ty Đ số tiền là 2.600.000 (hai triệu sáu trăm nghìn) đồng. Bị cáo đã nộp khắc phục số tiền 2.600.000 (hai triệu sáu trăm nghìn) đồng tại Biên lai thu tiền số 0000812 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Cà Mau.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây kìm cộng lực bằng kim loại, 02 cán kìm có ốp nhựa màu đỏ và băng keo bằng nhựa màu đen, trên thân kìm có chữ MCC 14T; 01 (một) áo sơ mi bằng vải dài tay, sọc xui màu tím trắng; 01 (một) quần jean dài màu xanh; 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô, hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu đỏ đen, biển kiểm soát 69N1-053... (Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 003037, số máy 5P11-434356, số khung P110BY434352 Công an huyện T cấp ngày 19/12/2011 cho Trương Minh S, sinh năm 1980) và 8,2kg dây điện cáp đồng trần xoắn 25mm².

(Các vật chứng đã chuyển cho Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Cà Mau quản lý).

5. Về án phí: Bị cáo Trần Hoài H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo Trần Hoài H, bị hại Công ty Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 3 – Cà Mau;
- Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Cà Mau;
- Phòng THADS khu vực 3 – Cà Mau;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Dương Minh Út